

Số: **52/2025/QĐST-HNGD**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm
2025*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 294/2025/TLST-HNGD, ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: J, phường K (trước đây là Phường H, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1990 Nơi cư trú: Ấp B, xã C, tỉnh Cà Mau (trước đây là huyện V, tỉnh Bạc Liêu). **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:** Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận như sau:[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T và bà Nguyễn Văn T2 xác định tình cảm không còn, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích T và bà Nguyễn Văn T2 có 01 con chung tên là Nguyễn Phát Đ, sinh ngày 27/9/2007, các đương sự thỏa thuận đồng ý giao con chung cho bà T chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai nhận không có.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Văn T2 đồng ý thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2022 do Ủy ban nhân dân phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/2/2022).

- Về con chung: Giao con chung con chung tên là Nguyễn Phát Đ, sinh ngày 27/9/2007 cho bà Nguyễn Thị Bích T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận.

Ông Nguyễn Văn T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông T2 không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng Nguyễn Thị Bích T tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0066569 ngày 19/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Khu vực 1;
- Cục THADS TP. HCM;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Vp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Hồng Loan



